

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN,
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/DS-ST
Ngày: 09- 01 -2018
V/v tranh chấp đòi tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Trọng Ngoan.
2. Bà Phan Hoàng Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trương Phi-Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hữu-Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 106/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 06 năm 2017 về tranh chấp đòi tài sản. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2017/QĐXX-ST ngày 02 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Ông Lê Văn B, sinh năm 1964.

Địa chỉ: số 462/10, tổ 30, ấp MH, xã MHH, thành phố LX, tỉnh AG

Người đại diện ủy quyền cho ông Béo: Ông Trần Công L, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp AP, xã HA, huyện CM, tỉnh AG. Theo giấy ủy quyền số 208 ngày 17/4/2017 do văn phòng công chứng Nhựt Quang chứng nhận (Có mặt).

2.Bị đơn:

Ông Lê Văn H(tên gọi khác là G), sinh năm 1980.

Địa chỉ: tổ 15, ấp ML1, xã MHH, thành phố LX, tỉnh AG. (Vắng mặt).

Bà Văng Thị Thúy V, sinh năm 1977.

Địa chỉ: tổ 10, ấp ML1, xã MHH, thành phố LX, tỉnh AG. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 10 năm 2016, bổ sung ngày 23 tháng 05 năm 2017, tờ tường trình ngày 03 tháng 10 năm 2017 của ông Lê Văn B và tại phiên tòa ông Trần Công L là người đại diện theo ủy quyền của ông B trình bày:

Ngày 14 tháng 12 năm 2012 ông Lê Văn B cho ông Lê Văn H và bà Văng Thị Thúy V vay 40.000.000đ, lãi suất 4%/tháng, thời hạn vay 30 ngày, thể hiện theo biên nhận vay cùng ngày. Từ khi vay đến nay ông H, bà V không trả tiền vốn, tiền lãi nên ông B khởi kiện yêu cầu ông H, bà V liên đới trách nhiệm trả cho số tiền vốn 40.000.000đ, không yêu cầu tính lãi. Sau đó phía nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông H, bà V liên đới trả số tiền 40.000.000đ mà chỉ yêu cầu bà V trả số tiền 10.000.000đ.

Trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án ông H vắng mặt không có lý do, không đưa ra yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Riêng bà V có văn bản tường trình xác định ngày 14 tháng 12 năm 2012, bà và ông Lê Văn H (tự là G) đến nhà ông Lê Văn B ký nhận vay 40.000.000đ, lãi suất 4%/tháng, thời hạn vay 30 ngày sẽ trả tiền vốn, lãi. Nay, bà V thừa nhận nợ 10.000.000đ của ông B và đồng ý trả tiền vốn. Bà V có yêu cầu vắng mặt do bà đang làm thuê không có thời gian tham dự xét xử.

Tại phiên tòa, phía nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông H, bà V liên đới trách nhiệm trả số tiền vốn 40.000.000đ, yêu cầu bà V trả số tiền 10.000.000đ trong số tiền 40.000.000đ theo biên nhận ngày 14 tháng 12 năm 2012. Đối với số tiền 30.000.000đ trong số tiền 40.000.000đ, nếu ông B có tranh chấp với ông H, sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Bị đơn ông H vắng mặt toàn bộ quá trình giải quyết, không đưa ra yêu cầu phản tố đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không có ý kiến trình bày.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên:

Về thủ tục tố tụng: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách đương sự, quan hệ pháp luật tranh chấp. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm như: Nguyên tắc xét xử, thư ký phiên tòa, sự có mặt, vắng mặt của đương sự tại phiên tòa. Tuy nhiên, về thời hạn chuẩn bị xét xử, chưa đảm bảo theo khoản 1 điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự tại phiên tòa:

Nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với ông H, bà V liên đới trách nhiệm trả số tiền 40.000.000đ.

Ông B yêu cầu bà V trả 10.000.000đ, không yêu cầu tính lãi.

Riêng trách nhiệm trả nợ của ông H trong số tiền theo biên nhận, ông B sẽ khởi kiện bằng vụ án khác.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của ông B đối với yêu cầu buộc ông H, bà V liên đới trách nhiệm trả số tiền 40.000.000đ, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B đối với bà V trả số tiền 10.000.000đ.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật cho ông Lê Văn H và bà Văng Thị Thúy V nhưng vắng mặt, không có yêu cầu phản tố, bà V yêu cầu xem xét giải quyết vắng mặt bà do bận làm thuê, không có thời gian đến dự phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H, bà V.

[3] Ông Lê Văn B ủy quyền cho ông Trần Công L theo giấy ủy quyền số 208 ngày 17 tháng 04 năm 2017 do văn phòng công chứng Nhựt Quang chứng nhận. Việc ủy quyền phù hợp quy định tại điều 581 và điều 582 Bộ Luật dân sự năm 2005 nên chấp nhận.

[4] Về thẩm quyền giải quyết: Theo yêu cầu khởi kiện của ông B là tranh chấp dân sự quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự và hiện nay ông H và bà V hiện có nơi cư trú tại xã MHH, thành phố LX, tỉnh AG, được quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

[5] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ông B yêu cầu ông H, bà V liên đới trách nhiệm trả tiền vay vào ngày 14 tháng 12 năm 2012. Sau đó, ông Béo thay đổi yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông H, bà V cùng liên đới trả số tiền 40.000.000đ mà chỉ yêu cầu bà V trả số tiền 10.000.000đ. Xét yêu cầu của ông B phù hợp quy định tại điều 163, điều 256 Bộ luật dân sự 2005 nên quan hệ pháp luật được xét là tranh chấp đòi tài sản.

[6] Về nội dung vụ án: Ngày 14 tháng 12 năm 2012 ông Lê Văn H, bà Văng Thị Thúy V có ký tên, ghi rõ họ tên trong biên nhận, nhận số tiền 40.000.000đ, cam kết thời hạn trả tiền khoảng 30 ngày, mức lãi suất 4%/tháng, nhưng không thể hiện vay tiền của ông Lê Văn B. Ngày 03 tháng 01 năm 2018, bà V xác nhận nợ của ông B số tiền 10.000.000đ trong số tiền 40.000.000đ theo biên nhận ngày 14 tháng 12 năm 2012, đồng ý trả tiền vốn cho ông Lê Văn B.

[7] Xét chứng cứ nguyên đơn cung cấp; ông H, bà V ký tên có nhận nợ 40.000.000đ nhưng không thể hiện vay của ông B. Tuy nhiên, ngày 03 tháng 01 năm 2018 bà Văng Thị Thúy V tường trình thừa nhận có nợ ông B số tiền 10.000.000đ trong số tiền 40.000.000đ theo biên nhận ngày 14 tháng 12 năm 2012. Đối chiếu chứng cứ nguyên đơn cung cấp, phù hợp lời khai của bà V xác định nợ ông Lê Văn B số tiền 10.000.000đ. Tại phiên tòa, nguyên đơn thống nhất số tiền bà V còn nợ và yêu cầu bà V trả số tiền 10.000.000đ, ông B rút một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông H, bà V liên đới trách nhiệm trả 40.000.00đ là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Riêng số tiền 30.000.000đ trong số tiền 40.000.000đ theo biên nhận ngày 14 tháng 12 năm 2012, ông B khởi kiện ông H bằng vụ án khác nên không xét đến.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu ông H, bà V liên đới

trách nhiệm trả số tiền 40.000.000đ, buộc bà V có trách nhiệm trả cho ông B số tiền vốn 10.000.000đ theo trình bày hai bên thống nhất.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 26, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; điểm b khoản 2 điều 227, khoản 3 điều 228; điều 233, điều 244; điều 273, điều 278, điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 163, điều 256, điều 581, điều 582 Bộ Luật dân sự năm 2005.

Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

-Tuyên xử:

Đình chỉ một phần yêu cầu của ông Lê Văn B đối với ông Lê Văn H (tên gọi khác là Gi) và bà Văng Thị Thúy V về việc yêu cầu ông H (G) và bà V cùng chịu trách nhiệm liên đới trả số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn B. Buộc bà Văng Thị Thúy V trả cho ông Lê Văn B số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Về án phí dân sự sơ thẩm: Trả cho ông Lê Văn B số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp theo biên lai thu số 0015478, ngày 25/05/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Bà Văng Thị Thúy V phải nộp số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành chưa thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên thi hành án số tiền lãi phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Ông Lê Văn B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Lê Văn H và bà Văng Thị Thúy V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án dân sự)

Nơi nhận:

-Các đương sự;
-VKSND-TPLX;
Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phương